

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển KT-XH năm 2019 Kế hoạch phát triển KT-XH năm 2020

Phần I

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KT-XH NĂM 2019

Thực hiện nhiệm vụ phát triển Kinh tế-Xã hội của huyện năm 2019 trong bối cảnh sản xuất nông nghiệp gặp nhiều khó khăn, dịch bệnh trên vật nuôi diễn biến phức tạp, đặc biệt là dịch tả lợn Châu Phi ảnh hưởng lớn đến chăn nuôi lợn trên địa bàn huyện.

Công tác tích tụ ruộng đất để xây dựng các mô hình sản xuất nông nghiệp quy mô lớn theo hướng sản xuất hàng hóa gặp nhiều khó khăn, vốn đầu tư công giải ngân chậm; công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng còn hạn chế... Xác định năm 2019 có vai trò quyết định để phấn đấu hoàn thành các mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Sông Lô lần thứ II đề ra trong nhiệm kỳ, đồng thời cũng là bước tiền đề quan trọng, trong việc hoạch định phát triển KT-XH trình Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ III, nên từ đầu năm, thực hiện Nghị quyết của HĐND huyện, UBND huyện đã tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh trên các lĩnh vực... do đó tình hình kinh tế - xã hội của huyện tiếp tục ổn định và phát triển. Kết quả cụ thể như sau:

I. VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ

1. Tốc độ phát triển và chuyển dịch cơ cấu kinh tế:

- Tốc độ phát triển bình quân năm 2019 của huyện đạt 13,03%. Tổng giá trị sản xuất vật chất theo giá so sánh năm 2010 đạt 4.022.702 triệu đồng, trong đó, tổng giá trị sản xuất ngành nông - lâm nghiệp và thủy sản theo giá hiện hành đạt 1.362.290 triệu đồng, theo giá so sánh năm 2010 đạt 1.040.392 triệu đồng, tăng 1,72% so với cùng kỳ (Riêng trồng trọt đạt 1.260.406 triệu đồng; theo giá so sánh đạt 970.358 triệu đồng, tăng 1,51%; tổng giá trị sản xuất ngành Công nghiệp- Xây dựng cơ bản theo giá hiện hành đạt 2.606.944 triệu đồng, theo giá so sánh năm 2010 đạt 1.943.928 triệu đồng, tăng 24,26%CK, (trong đó ngành công nghiệp đạt 672.573 triệu đồng, tăng 40,13%CK); tổng giá trị thương mại, dịch vụ đạt 1.607.447 triệu đồng, theo giá so sánh năm 2010 đạt 1.038.382 triệu đồng, tăng 6,85%CK.

- Cơ cấu kinh tế có sự chuyển dịch cơ bản đúng hướng, cụ thể: Ngành Nông - Lâm nghiệp- Thủy sản chiếm 24,43%; Công nghiệp - Xây dựng chiếm

46,75%; Ngành dịch vụ chiếm 28,82% (ngành dịch vụ giảm 1,55%); Giá trị sản xuất bình quân đầu người đạt 56,37 triệu/người/năm, tăng 22,7%CK.

2. Về sản xuất Nông- Lâm nghiệp- Thủy sản:

a) Về nông nghiệp:

- Về trồng trọt: Diện tích, năng suất, sản lượng một số cây trồng chủ lực (lúa, ngô) mặc dù đều đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra song đều giảm nhẹ so với cùng kỳ. Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm: 9.888,05ha, đạt 99,88%KH và bằng 99,63% CK. Trong đó, cây lúa: 5.225,36ha, đạt 100,49%KH, bằng 99,86%CK, năng suất 56,69 tạ/ha, đạt 104,98%KH và bằng 99,26%CK, sản lượng đạt 29.623,1 tấn, đạt 105,5%KH, bằng 99,12%CK; cây ngô: 2.008,81 ha, đạt 109,6%KH, bằng 92,78%CK, năng suất đạt 52,39 tạ/ha. Tổng sản lượng cây có hạt đạt 40.146,9 tấn, đạt 105,6%KH, và bằng 99,57%CK; cây lấy củ: 898,27ha, bằng 97,47%CK; cây có hạt chứa dầu: 703,14ha, bằng 99,04%CK; cây rau đậu, hoa, cây cảnh: 776,96ha, tăng 14,73%CK; cây hàng năm khác: 249,76ha, tăng 30,19%CK.

- Về chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản:

+ Trước diễn biến của dịch bệnh, đặc biệt là bệnh Dịch tả lợn Châu phi (DTLCP), UBND huyện đã tập trung chỉ đạo quyết liệt các cơ quan chuyên môn, các xã, thị trấn triển khai đồng bộ các biện pháp ngăn chặn và phòng, chống DTLCP, trong đó tập trung vào công tác: Quản lý, giám sát dịch bệnh, tuyên truyền, hướng dẫn người chăn nuôi áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, do vậy đến nay mặc dù huyện Sông Lô là địa phương có tổng đàn lợn lớn, số hộ chăn nuôi lợn nhiều, song có số lợn phải tiêu hủy do DTLCP thấp nhất trên phạm vi toàn tỉnh (Tính đến thời điểm ngày 20/11/2019 DTLCP đã xảy ra tại 77 hộ/ 34 thôn/ 15 xã, thị trấn với tổng trọng lượng phải tiêu hủy là 59.184 tấn chiếm 0,8% trọng lượng tiêu hủy toàn tỉnh). Nên lĩnh vực chăn nuôi cơ bản giữ được sự ổn định, tổng sản lượng thịt hơi xuất chuồng ước đạt 15.284 tấn, đạt 101,89%KH, giảm 0,3%CK. Bên cạnh đó các địa phương trong huyện đã triển khai thực hiện tốt kế hoạch tiêm phòng và khử trùng tiêu độc môi trường chăn nuôi, góp phần quan trọng vào công tác phòng chống dịch bệnh.

+ Về nuôi trồng thủy sản: Phối hợp với Chi cục thủy sản tỉnh Vĩnh Phúc triển khai mô hình nuôi cá rô phi đơn tính dòng Đường Nghiệp tại các xã Đồng Quế, Phương Khoan và Nhạo Sơn với quy mô 6ha. Tổng diện tích nuôi trồng thủy sản ước đạt 925ha, tổng sản lượng thủy sản ước đạt trên 1.631,75 tấn, tăng 4,32%CK.

b) Sản xuất Lâm nghiệp- Trồng và BVR: Sản xuất Lâm nghiệp- Trồng và BVR: Tập trung thực hiện công tác trồng rừng, quản lý, khai thác và bảo vệ rừng, duy trì tỷ lệ che phủ rừng đạt 24,15%. Trồng rừng tập trung 125ha, đạt 250%KH và bằng 88,97%CK; trồng 270.100 cây phân tán, đạt 225%KH và bằng 89,88% CK. Cấp phép khai thác rừng với sản lượng gỗ khai thác 57.028,4m³, đạt 115%KH, và bằng 245%CK. Công tác tuần tra, kiểm soát và quản lý khai thác, vận chuyển lâm sản được thực hiện nghiêm túc, qua kiểm tra đã phát hiện, xử phạt 02 vụ khai thác rừng trái phép với số tiền 9,45 triệu đồng.

2. Công tác Thủy lợi và Phòng chống thiên tai:

Chỉ đạo các xã, thị trấn phối hợp chặt chẽ với Công ty TNHH MTV thủy lợi Lập Thạch trong việc điều tiết nước tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp kịp thời, đảm bảo khung lịch thời vụ. Tuy nhiên, hoạt động nạo vét, tu bổ kênh mương hiệu quả chưa cao, để nhân dân các địa phương có nhiều phản ánh, kiến nghị.

Thực hiện nghiêm túc công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, kiện toàn BCH PCTT&TKCN, phân công nhiệm vụ cho các thành viên, bố trí cán bộ trực phòng chống thiên tai theo quy định, xây dựng và triển khai kế hoạch PCTT&TKCN năm 2019, phương án phòng chống lũ quét và sạt lở đất đến các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn. Coi trọng việc kiểm tra đê, kè, cống, hồ đập, hệ thống các công trình tiêu, luống tiêu để tiêu úng phục vụ sản xuất. Kịp thời ứng phó với những diễn biến cực đoan của thời tiết. Trong năm, trên địa bàn xảy ra hai đợt mưa lớn và giông lốc (ngày 30/5 và ngày 05-06/6), làm bị thương 02 người và tổng thiệt hại ước tính 3,9 tỷ đồng. Ngay sau khi thiên tai xảy ra, lãnh đạo Huyện ủy - UBND huyện đã kịp thời kiểm tra, chỉ đạo công tác khắc phục thiệt hại, để người dân sớm ổn định cuộc sống. Nhìn chung, công tác PCTT của huyện được chỉ đạo thực hiện tốt đã góp phần giảm thiểu được thiệt hại do thiên tai gây ra.

3. Thực hiện Chương trình xây dựng NTM:

Ngay từ đầu năm, đã chỉ đạo các xã xử lý nợ đọng trong XDCB, duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí ở các xã đã đạt chuẩn, đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các tiêu chí ở các xã chưa được công nhận đạt chuẩn. Đồng thời ban hành Kế hoạch thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng NTM và Kế hoạch thực hiện xã đạt chuẩn NTM nâng cao, thôn dân cư nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2019-2020.

Tổ chức Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM và Lễ công bố xã Quang Yên đạt chuẩn NTM năm 2018. Đồng thời chỉ đạo quyết liệt xã Như Thụy, xã Tứ Yên hoàn thành xây đúng kế hoạch, kết thúc năm 2019 toàn huyện đã có 16/16 xã đạt chuẩn NTM. Như vậy, sau 10 năm quyết tâm của các cấp chính quyền và nhân dân đến nay 100% các xã trên địa bàn huyện đã đạt chuẩn xây dựng NTM.

4. Công tác quản lý về khai thác tài nguyên và bảo vệ môi trường:

- Chỉ đạo hoàn thành cơ bản giao đất dịch vụ. Hoàn thành điều chỉnh Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2016-2020, kế hoạch sử dụng đất năm 2020. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo 100% các xã, thị trấn hoàn thành công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính chính quy. Cấp 1.653 giấy chứng nhận QSDĐ, trong đó cấp đổi, cấp lại 1.258 giấy, cấp mới lần đầu 395 giấy. Tăng cường công tác kiểm tra đối với các hoạt động khai thác khoáng sản, đặc biệt là việc chấp hành tạm dừng khai thác cát sỏi đối với các đơn vị được cấp phép theo chỉ đạo của Chính phủ.

- Hoàn thành công tác kiểm kê đất đai, đồng thời chỉ đạo thực hiện tốt công tác thu hồi đất để thực hiện các công trình dự án, với tổng diện tích 21,06 ha. Rà soát xong những tồn tại vi phạm về đất đai để từng bước xử lý theo Kế hoạch của UBND tỉnh, đặc biệt là các vụ việc phức tạp kéo dài tại một số xã như

